

Số: 3143/QĐ-ĐHNH

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận đạt chuẩn đầu ra trình độ Ngoại ngữ 2 đối với sinh viên
đại học bằng 2 hệ vừa làm vừa học đợt tháng 8 năm 2025

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGÂN HÀNG TP. HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Quyết định số 174/2003/QĐ-TTg ngày 20/8/2003 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh;

Căn cứ Nghị quyết số 159/NQ-ĐHNH-HĐT ngày 16/9/2024 của Chủ tịch Hội đồng Trường về việc ban hành Quy chế chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức các đơn vị thuộc, trực thuộc Trường đại học Ngân hàng thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 21/QĐ-ĐHNH ngày 08/01/2018 của Hiệu trưởng Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh về việc ban hành Quy chế đào tạo đại học hệ vừa làm vừa học;

Căn cứ Quyết định số 669/QĐ-ĐHNH ngày 08/4/2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh về việc ban hành chương trình đào tạo đại học văn bằng 2 hệ vừa làm vừa học ngành Luật Kinh tế, Ngôn ngữ Anh;

Căn cứ Quyết định số 1075/QĐ-ĐHNH ngày 08/05/2019 của Hiệu trưởng về việc ban hành “Quy chế quản lý điểm trên hệ thống phần mềm quản lý đào tạo tại Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh”;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Quản lý đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận đạt chuẩn đầu ra trình độ Ngoại ngữ 2 theo chương trình đào tạo cho 15 sinh viên đại học văn bằng 2 hệ vừa làm vừa học.

(Danh sách đính kèm)

Điều 2. Các đơn vị phối hợp thực hiện theo Quyết định số 1075/QĐ-ĐHNH, ngày 08/05/2019 của Hiệu trưởng về việc ban hành Quy chế quản lý điểm trên Hệ thống phần mềm Quản lý đào tạo.

Điều 3. Chánh văn phòng, Trưởng phòng Quản lý đào tạo, Trưởng phòng Khảo thí – Đảm bảo chất lượng và sinh viên có tên ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu (để b/c);
- Như điều 3: để thực hiện;
- Website: đăng tin;
- Lưu: VP, P.QLĐT.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TS. Nguyễn Trần Phúc



**DANH SÁCH SINH VIÊN ĐẠI HỌC VĂN BẰNG 2 VỪA LÀM VỪA HỌC NGÀNH NGÔN NGỮ ANH
ĐƯỢC CÔNG NHẬN ĐẠT CHUẨN ĐẦU RA TRÌNH ĐỘ NGOẠI NGỮ 2, ĐỢT THÁNG 8 NĂM 2025**

(Bản hành kèm theo Quyết định số 3143/QĐ-ĐHNH ngày 18 / 8 /2025 của Hiệu trưởng)

STT	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	MÃ SV	LỚP	Văn bằng/CC	SỐ HIỆU/ SỐ VÀO SỔ	NƠI CẤP	NGÀY CẤP
1	Phạm Thị Ngọc	An	30/07/1995	100419230002	VB2_VLVH_NNA_K19	Tiếng Trung Quốc	CN.00163	Trường Đại học Ngân hàng TP.HCM	25/07/2024
2	Nguyễn Thị Thái	Anh	06/01/1992	100419230006	VB2_VLVH_NNA_K19	Tiếng Trung Quốc	CN.00164	Trường Đại học Ngân hàng TP.HCM	25/07/2024
3	Lê Thị Mỹ	Duyên	08/11/1983	100419230014	VB2_VLVH_NNA_K19	Tiếng Trung Quốc	CN.00197	Trường Đại học Ngân hàng TP.HCM	10/02/2025
4	Nguyễn Thị Ngân	Hà	03/02/1984	100419230021	VB2_VLVH_NNA_K19	Tiếng Trung Quốc	CN.00170	Trường Đại học Ngân hàng TP.HCM	25/07/2024
5	Lê Thị Ngọc	Hà	25/06/1990	100419230020	VB2_VLVH_NNA_K19	Tiếng Trung Quốc	CN.00168	Trường Đại học Ngân hàng TP.HCM	25/07/2024
6	Hà Thị	Huế	06/12/1993	100419230035	VB2_VLVH_NNA_K19	Tiếng Trung Quốc	CN.00174	Trường Đại học Ngân hàng TP.HCM	25/07/2024
7	Nguyễn Thị Phương	Linh	16/09/2000	100419230044	VB2_VLVH_NNA_K19	Tiếng Trung Quốc	CN.00178	Trường Đại học Ngân hàng TP.HCM	25/07/2024
8	Nguyễn Thị Tuyết	Mai	30/08/1995	100419230047	VB2_VLVH_NNA_K19	Tiếng Trung Quốc	CN.00179	Trường Đại học Ngân hàng TP.HCM	25/07/2024
9	Nguyễn Trung	Quân	17/09/1996	100419230064	VB2_VLVH_NNA_K19	Tiếng Trung Quốc	CN.00185	Trường Đại học Ngân hàng TP.HCM	25/07/2024
10	Nguyễn Trần Nguyệt	Quý	15/11/1999	100419230066	VB2_VLVH_NNA_K19	Tiếng Trung Quốc	CN.00206	Trường Đại học Ngân hàng TP.HCM	10/02/2025
11	Lê Thị	Thảo	30/11/1998	100419230077	VB2_VLVH_NNA_K19	Tiếng Trung Quốc	CN.00187	Trường Đại học Ngân hàng TP.HCM	25/07/2024
12	Bùi Nữ Mai	Thoa	10/12/1999	100419230081	VB2_VLVH_NNA_K19	Tiếng Hàn Topik II - Bậc 3	0130138010076	NIIED	11/05/2025
13	Ngô Thị Thanh	Thúy	07/08/1999	100419230086	VB2_VLVH_NNA_K19	Tiếng Trung Quốc	CN.00192	Trường Đại học Ngân hàng TP.HCM	25/07/2024
14	Nguyễn Thị	Nhung	18/09/2000	100419230056	VB2_VLVH_NNA_K19	Tiếng Hàn Topik II - Bậc 4	0130098020305	NIIED	13/10/2024
15	Phạm Thị Lê	Na	08/04/1982	100419230049	VB2_VLVH_NNA_K19	Cử nhân tại LB Nga	0028602	Trường ĐH Tổng hợp sư phạm quốc gia Voronezh, LB Nga	18/07/2007

Tổng số: 15 sinh viên.

No: 5143/QĐ-DHNH

Ho Chi Minh City, August 18th, 2025

DECISION

On the Recognition of Foreign Language 2 Output Standard Achievement for Second-Degree Part-time University Students in August 2025

RECTOR OF HO CHI MINH UNIVERSITY OF BANKING

*Pursuant to Decision No. 174/2003/QĐ-TTg dated August 20, 2003, by the Prime Minister, on the establishment of the **University of Banking Ho Chi Minh City**;*

*Pursuant to Resolution No. 159/NQ-ĐHNH-HĐT dated September 16, 2024, by the Chairman of the University Council, on the promulgation of the Regulation on functions, duties, powers, and organizational structure of units under and directly affiliated with the **University of Banking Ho Chi Minh City**;*

*Pursuant to Decision No. 21/QĐ-ĐHNH dated January 8, 2018, by the Rector of the **University of Banking Ho Chi Minh City**, on the promulgation of the **Regulation on part-time university training**;*

*Pursuant to Decision No. 669/QĐ-ĐHNH dated April 8, 2022, by the Rector of the **University of Banking Ho Chi Minh City**, on the promulgation of the **second-degree part-time university training programs in Economic Law and English Language**;*

*Pursuant to Decision No. 1075/QĐ-ĐHNH dated May 8, 2019, by the Rector, on the promulgation of the "**Regulation on score management on the training management software system at the University of Banking Ho Chi Minh City**";*

At the proposal of the Head of Training Management Department.

DECISION:

Article 1. Recognition of Foreign Language 2 output standard achievement according to the training program for 15 second-degree university students enrolled in the part-time program.

(Attached list)

Article 2. Coordinating units shall implement in accordance with Decision No. 1075/QĐ-ĐHNH, dated May 8, 2019, of the Rector on the promulgation of the Regulation on score management on the Training Management Software System.

Article 3. The Chief of Office, Head of Training Management Department, Head of Testing and Quality Assurance Department, and the students named in Article 1 are responsible for implementing this Decision./.

Recipients:

- Rector and Vice Rectors (for reporting);
- As Article 3 (for implementation);
- Save: General Administration Office, Department of Academic Affairs.

**SIGN ON BEHALF OF. RECTOR
VICE RECTOR**

(Signed)

Ph.D. Nguyen Tran Phuc

List of Part-time Second-degree Undergraduate Students in English Language Studies Recognized as Having Fulfilled the Graduation Requirement of Second Foreign Language Proficiency – August 2025 Session

(Issued together with Decision No. 3443 /QĐ-ĐHNH dated 18 / 8 /2025 of the Rector)

No.	Full Name		Date of Birth	Student ID	Class	Certificate	Certificate No./Registration No.	NƠI CẤP	NGÀY CẤP
1	Phạm Thị Ngọc	An	30/07/1995	100419230002	VB2_VLVH_NNA_K19	Certificate of Chinese Language Proficiency	CN.00163	Ho Chi Minh University of Banking	25/07/2024
2	Nguyễn Thị Thái	Anh	06/01/1992	100419230006	VB2_VLVH_NNA_K19	Certificate of Chinese Language Proficiency	CN.00164	Ho Chi Minh University of Banking	25/07/2024
3	Lê Thị Mỹ	Duyên	08/11/1983	100419230014	VB2_VLVH_NNA_K19	Certificate of Chinese Language Proficiency	CN.00197	Ho Chi Minh University of Banking	10/02/2025
4	Nguyễn Thị Ngân	Hà	03/02/1984	100419230021	VB2_VLVH_NNA_K19	Certificate of Chinese Language Proficiency	CN.00170	Ho Chi Minh University of Banking	25/07/2024
5	Lê Thị Ngọc	Hà	25/06/1990	100419230020	VB2_VLVH_NNA_K19	Certificate of Chinese Language Proficiency	CN.00168	Ho Chi Minh University of Banking	25/07/2024
6	Hà Thị	Huế	06/12/1993	100419230035	VB2_VLVH_NNA_K19	Certificate of Chinese Language Proficiency	CN.00174	Ho Chi Minh University of Banking	25/07/2024
7	Nguyễn Thị Phương	Linh	16/09/2000	100419230044	VB2_VLVH_NNA_K19	Certificate of Chinese Language Proficiency	CN.00178	Ho Chi Minh University of Banking	25/07/2024
8	Nguyễn Thị Tuyết	Mai	30/08/1995	100419230047	VB2_VLVH_NNA_K19	Certificate of Chinese Language Proficiency	CN.00179	Ho Chi Minh University of Banking	25/07/2024
9	Nguyễn Trung	Quân	17/09/1996	100419230064	VB2_VLVH_NNA_K19	Certificate of Chinese Language Proficiency	CN.00185	Ho Chi Minh University of Banking	25/07/2024
10	Nguyễn Trần Nguyệt	Quý	15/11/1999	100419230066	VB2_VLVH_NNA_K19	Certificate of Chinese Language Proficiency	CN.00206	Ho Chi Minh University of Banking	10/02/2025
11	Lê Thị	Thảo	30/11/1998	100419230077	VB2_VLVH_NNA_K19	Certificate of Chinese Language Proficiency	CN.00187	Ho Chi Minh University of Banking	25/07/2024
12	Bùi Nữ Mai	Thoa	10/12/1999	100419230081	VB2_VLVH_NNA_K19	TOPIK II – Level 3 Korean Language Proficiency Certificate	0130138010076	National Institute for International Education	11/05/2025
13	Ngô Thị Thanh	Thúy	07/08/1999	100419230086	VB2_VLVH_NNA_K19	Certificate of Chinese Language Proficiency	CN.00192	Ho Chi Minh University of Banking	25/07/2024
14	Nguyễn Thị	Nhung	18/09/2000	100419230056	VB2_VLVH_NNA_K19	TOPIK II – Level 4 Korean Language Proficiency Certificate	0130098020305	National Institute for International Education	13/10/2024
15	Phạm Thị Lê	Na	08/04/1982	100419230049	VB2_VLVH_NNA_K19	Full-time Bachelor of Education in Chemistry and Geography, taught in Russian, in the Russian Federation	0028602	Voronezh State University, Russia	18/07/2007

Tổng số: 15 sinh viên.